



THỰC HIỆN THU NSNN QUÝ 3 NĂM 2026

Kèm theo Quyết định số 2000/QĐ-UBND ngày 15 /10/2026 của UBND xã Xuân Đông)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán đầu năm	Thực hiện		TH dự toán quý so (%)	
			Quý 3	Lũy kế 9 tháng	Dự toán	Cùng kỳ
A	B	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
A	TỔNG THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN	76.666	11.807	38.092	49,69	
I	Thu nội địa	76.666	11.807	38.092	49,69	
1	Thu từ khu vực doanh nghiệp nhà nước	-				
2	Thu từ khu vực doanh nghiệp có vốn ĐTNN	-				
3	Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh	14.206	1.865	6.730	47,37	
4	Thuế thu nhập cá nhân	15.000	-	-		
5	Lệ phí trước bạ	10.000	1.975	7.022	70,22	
5	Thuế bảo vệ môi trường		-			
6	Các loại phí, lệ phí	300	28	143	47,83	
7	Các khoản thu về nhà, đất	35.660	7.565	23.326	65,41	
-	Thuế sử dụng đất nông nghiệp		-	-		
-	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	540	288	406	75,11	
-	Thu tiền cho thuê đất, thuê mặt nước		-			
-	Thu tiền sử dụng đất	35.120	7.277	22.920	65,26	
-	Thu tiền cho thuê và tiền bán nhà thuộc sở hữu NN					
8	Thu tiền sử dụng khu vực biển					
9	Thu từ khai thác, xử lý tài sản công xử lý theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công					
10	Thu từ hoạt động xổ số					
11	Thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, tài nguyên nước, cấp quyền sử dụng tần số vô tuyến điện, thu tiền sử dụng khu vực biển					
12	Thu hồi vốn, thu cổ tức, lợi nhuận, lợi nhuận sau thuế, chênh lệch thu chi của Ngân hàng Nhà nước					
-	Thu hồi vốn NSNN đầu tư tại tổ chức kinh tế					
-	Thu cổ tức, lợi nhuận, lợi nhuận sau thuế, chênh lệch thu chi của Ngân hàng Nhà nước					
13	Thu quỹ đất công ích và hoa lợi công sản khác					
14	Thu khác ngân sách	1.500	374	870	58,00	
II	Thu viện trợ					
B	THU NSDP ĐƯỢC HƯỞNG THEO PHÂN CẤP	51.128	11.626	38.092	74,50	
1	Các khoản thu NSDP hưởng 100%	16.046	2.377	8.036	50,08	
2	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ %	35.082	9.250	30.056	85,67	